

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

#### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-VKSTC ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi NSNN năm 2022 áp dụng thống nhất trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ các Quyết định số 106/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 và Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán NSNN năm 2022 cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Chánh văn phòng VKSND tỉnh Tây Ninh, Viện trưởng VKSND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- VKSND tối cao (để báo cáo);
- Đ/c VT-VKS tỉnh (để báo cáo);
- VKSND các huyện, thị xã, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VP,KT.



Phan Văn Ne

VIỆN KSND TỐI CAO  
VIỆN KSND TỈNH TÂY NINH

**CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo QĐ số 613/QĐ-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện trưởng VKSND tỉnh Tây Ninh)

DVT: Đồng

S T T	Đơn vị	Quản lý hành chính (340-341)			Đào tạo bồi dưỡng CB (070-085)	Tổng cộng
		Tổng	Kinh phí thực hiện tự chủ	Kinh phí không thực hiện tự chủ	Kinh phí không thực hiện tự chủ	
1	2	3=4+5	4	5	6	7=3+6
01	Văn phòng VKSND Tỉnh	180.500.000	108.500.000	72.000.000		180.500.000
<b>Tổng cộng:</b>		<b>180.500.000</b>	<b>108.500.000</b>	<b>72.000.000</b>	<b>0</b>	<b>180.500.000</b>

Tây Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2022

KT. VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Phan Văn Ne



VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

**TỔNG HỢP CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo QĐ số 613/QĐ-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện trưởng VKSND tỉnh Tây Ninh)

ĐVT: Đồng

SST	NỘI DUNG	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ
1	2	3	4
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp NSNN, phí, lệ phí</b>		
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>		
1	Lệ phí		
2	Phí		
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>		
1	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ		
2	Chi quản lý hành chính		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ		
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>		
1	Lệ phí		
2	Phí		
<b>B</b>	<b>Dự toán chi NSNN</b>	<b>180.500.000</b>	<b>180.500.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn Ngân sách trong nước</b>	<b>180.500.000</b>	<b>180.500.000</b>
1	Chi quản lý hành chính	180.500.000	180.500.000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	108.500.000	108.500.000
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	72.000.000	72.000.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		
a	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
b	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
c	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
3	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
5	Chi đảm bảo xã hội		
6	Chi hoạt động kinh tế		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		
8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin		
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn		
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>		
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>		